

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày 24 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thanh Xuân và ông Trần Thành Đô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Hoàng Mạnh H**, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 06/12; con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; vợ là Hoàng Thị Đ, sinh năm 1992 (đã ly hôn); bị cáo chưa có con;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 31/10/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Hà Văn Th, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn CT, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ ngày 31/10/2019, tại nhà trọ của Hoàng Mạnh H ở thôn C, xã M, huyện L, Công an huyện Lạng Giang kiểm tra hành chính phát hiện Hoàng Mạnh H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong có chất tinh thể màu trắng và một phần viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp, thu tại bên trong chiếc giày bên trái H đang đi;
- 01 điện thoại Iphone màu hồng có ốp lưng bằng nhựa màu đen do H giao nộp;
- Số tiền 2.225.000đ ở túi quần phía sau bên phải H đang mặc; 01 nhẫn tay bằng kim loại màu trắng, có gắn mặt đá màu đỏ (niêm phong trong phong bì ghi chữ “Tài sản của Hoàng Mạnh H”;

Khi bị bắt quả tang, H khai nguồn gốc ma túy bị thu giữ là mua của Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1987 ở thôn D, xã T, huyện L. Cùng ngày 31/10/2019, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của H và Ph nhưng không thu giữ được gì.

Vật chứng thu giữ nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu "KT" gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1737/KL-KTHS ngày 04/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong một phong bì có ký hiệu “KT”, đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và một phần viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,306 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Mạnh H khai nhận: Hùng thuê nhà của chị Hà Thị Th, sinh năm 1971 ở thôn C, xã M, huyện L, mục đích cho các nhân viên nữ của Hùng ở trọ để phục vụ các quán hát. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/10/2019, H gọi điện cho Nguyễn Xuân Ph đặt mua 300.000đ ma túy đá và hồng phiến, mục đích để sử dụng. Ph đồng ý hẹn H đợi ở cổng làng D, xã T, huyện L. Sau đó, H đi ra thì gặp một người thanh niên, H khai không biết tên và địa chỉ ở đâu. Người này đưa cho H 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và một phần viên nén màu hồng đỏ thì H trả 300.000đ rồi cấy ma túy vào chiếc giày bên trái đi về phòng trọ. Khoảng 01 giờ ngày 31/10/2019, khi H đang ở phòng trọ cùng 06 nhân viên nữ thì Công an Lạng Giang vào kiểm tra hành chính phát hiện ma túy ở bên trong chiếc giày bên trái H đi và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106- BLTTHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo; miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về vật chứng, đại diện VKS đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư có ký hiệu là “KT”, trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định;
- Trả lại bị cáo số tiền, chiếc nhẫn đã bị thu giữ;
- Tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại Iphone.

Ngoài ra, đại diện VKSND huyện còn đề nghị về án phí và tuyên quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định quyết tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, cụ thể:

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 31/10/2019, tại nhà trọ của Hoàng Mạnh H, sinh năm 1992 ở thôn C, xã M, huyện L, Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang Hoàng Mạnh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,306 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/10/2019, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như số vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội. Như vậy, HĐXX đã có đầy đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Hoàng Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Không.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại được Đảng và Nhà nước tặng Huân, Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huy hiệu 70 năm tuổi đảng, được Bộ quốc phòng tặng nhiều Bằng khen, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo .

Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Đối với các tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý loại tội phạm này, nhưng các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. HĐXX thấy cần phạt bị cáo với mức án như ý kiến đề nghị của đại diện VKSND huyện tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với Điều 329 - BLTTHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, HĐXX thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của Nguyễn Xuân Ph, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai nhưng Ph không thừa nhận có bán ma túy cho H, ngoài lời khai của H không có chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5]. Về xử lý Vật chứng :

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “KT” có dấu đỏ phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 phong bì niêm phong có ghi chữ “Tài sản của Hoàng Mạnh H”; 01 điện thoại Iphone màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, được chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết, HĐXX thấy:

- Đối với 01 phong bì thư có ký hiệu là “KT” trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 2.225.000 đồng, 01 nhẫn tay bằng kim loại màu trắng, có gắn mặt đá màu đỏ (niêm phong trong phong bì ghi chữ “Tài sản của Hoàng Mạnh H” là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại bị cáo.

- Còn 01 điện thoại Iphone màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy vì vậy cần tịch thu sung công.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, các Điều 106, 135, 136, 292, 293, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Mạnh H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh H **14(mười bốn)** tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/10/2019. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư có ký hiệu là “KT”, trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo H số tiền 2.225.000 đồng, 01 nhẫn tay bằng kim loại màu trắng, có gắn mặt đá màu đỏ (niêm phong trong phong bì ghi chữ “Tài sản của Hoàng Mạnh H”;

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Iphone màu hồng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen.

(Đặc điểm của vật chứng theo như Biên bản giao nhận, biên bản giao bảo quản vật chứng giữa Công an và Chi cục THADS huyện Lạng Giang).

3. Án phí: Bị cáo H phải chịu số tiền 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND, VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang